TÒA ÁN NHÂN DÂN **TỈNH LẠNG SƠN**	**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** **Độc lập – Tự do – Hạnh phúc**

Bản án số: 102/2017/HSST
Ngày: 23/9/2017

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

TÒA ÁN NHÂN DÂN TỈNH LẠNG SƠN
Với thành phần hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán – Chủ tọa phiên tòa: Ông Chu Long Kiếm.

Các Hội thẩm nhân dân:

1. Ông Lê Hùng Cường.

2. Ông Mã Văn Đâu.

Thư ký Tòa án ghi biên bản phiên tòa: Ông Dương Hữu Hà – Thư ký Tòa án nhân dân tỉnh Lạng Sơn.

Đại diện Viện Kiểm sát nhân dân tỉnh Lạng Sơn tham gia phiên tòa: Ông Hoàng Văn Bền – Kiểm sát viên.

Ngày 23 tháng 9 năm 2017 tại Trụ sở Tòa án nhân dân tỉnh Lạng Sơn xét xử sơ thẩm vụ án hình sự thụ lý số: 83/2017/HSST ngày 24 tháng 8 năm 2017 đối với các bị cáo:

1. Thao T. Sinh ngày: 14/11/1986; tại N, Kon Tum.

Nơi đăng ký hộ khẩu thường trú và chỗ ở: Thôn M, xã B, huyện N, tỉnh Kon Tum; nghề nghiệp: Làm nông; trình độ văn hóa: 02/12; dân tộc: Brâu; tôn giáo: Không; con ông: T1, sinh năm 1969 và bà T2, sinh năm 1969; có vợ: T3, sinh năm 1987; có 02 con, lớn sinh năm 2005, nhỏ sinh năm 2013; tiền án, tiền sự: Không có.

Bị cáo bị tạm giữ, tạm giam tại Trại tạm giam Công an tỉnh Lạng Sơn từ ngày 20/01/2017 đến nay. Có mặt.

2. Hà Văn H. Sinh ngày: 30/01/1993; tại CM, Hòa Bình.

Nơi đăng ký hộ khẩu thường trú và chỗ ở: Thôn M, xã B, huyện N, tỉnh Kon Tum; nghề nghiệp: Làm nông; trình độ văn hóa: 09/12; dân tộc: Thái; tôn giáo: Không; con ông: H1, sinh năm 1972 và bà H2, sinh năm 1970; có vợ: H3, sinh năm 1995; có 02 con, lớn sinh năm 2013, nhỏ sinh năm 2017; tiền án, tiền sự: Không có.

Bị cáo bị tạm giữ, tạm giam tại Trại tạm giam Công an tỉnh Lạng Sơn từ ngày 20/01/2017 đến nay. Có mặt.

- Người bào chữa cho bị cáo **Thao T**: Ông **T4** – Luật sư văn phòng Luật sư NH thuộc Đoàn Luật sư tỉnh Lạng Sơn. Có mặt.

- Người bào chữa cho bị cáo **Hà Văn H**: Ông **H4** - Luật sư văn phòng Luật sư NH thuộc Đoàn Luật sư tỉnh Lạng Sơn. Có mặt.

NHẬN THẤY:

Các bị cáo Thao T, Hà Văn H bị Viện kiểm sát nhân dân tỉnh Lạng Sơn truy tố bởi hành vi phạm tội như sau:

Hồi 14 giờ 45 phút ngày 20/01/2017, tổ công tác phòng Cảnh sát điều tra tội phạm về ma túy (PC47) phối hợp với Phòng Cảnh sát điều tra tội phạm trật tự xã hội (PC45) Công an tỉnh Lạng Sơn, làm nhiệm vụ tại khu vực chợ đêm, L, phường V, thành phố Lạng Sơn phát hiện Hà Văn H và Thao T cùng đối tượng có tên là Hải, không rõ họ, địa chỉ, đi đến khu vực cổng chợ đêm thành phố Lạng Sơn, có biểu hiện nghi vấn, tổ công tác đã yêu cầu kiểm tra người phát hiện trong túi áo bên trái của H giấu 01 (một) bánh hình chữ nhật, được bọc bằng nhiều lớp nilon bên ngoài là băng dính màu đen, bên trong chứa chất bột màu trắng. Cả hai bánh đều có kích thước 15cm x 10cm x 2,5cm, nghi là ma túy. Tổ công tác đã tiến hành lập biên bản bắt người phạm tội quả tang đối với Hà Văn H và Thao T, thu giữ 02 bánh chất bột màu trắng, tổng trọng lượng là 661,65 gam (BL: 24-25), qua giám định:

Tại bản Kết luận giám định số: 443/C54 (TT2) ngày 17/02/2017 của Viện khoa học hình sự Tổng cục Cảnh sát kết luận:

“ Bánh chất bột màu trắng ký hiệu số 1:

- Có tìm thấy Heroine trong 11,840 gam chất bột màu trắng bóc tách ra từ bánh ký hiệu 1, gửi giám định; hàm lượng Heroine 42,6%.

- Không tìm thấy các chất ma túy trong 314,89 gam chất bột màu trắng ngà còn lại của bánh chất bột màu trắng ký hiệu 1 gửi đến giám định.

Bánh chất bột màu trắng ký hiệu số 2:

- Có tìm thấy Heroine trong 27,917 gam chất bột màu trắng bóc tách ra từ bánh chất bột màu trắng ký hiệu 2, gửi đến giám định; Hàm lượng Heroine 14,6%.

- Không tìm thấy các chất ma túy trong 307,00 gam chất bột màu trắng ngà còn lại của bánh chất bột màu trắng ký hiệu 2, gửi đến giám định (BL: 33, 34).

Tại Cơ quan điều tra các bị cáo Thao T, Hà Văn H khai nhận:

Ngày 02/10/2016, Thao T đi soi ếch trong một hang đá thuộc địa giới nước Lào thì nhặt được 02 (hai) bánh chất bột màu trắng hình chữ nhật, bên ngoài bọc băng dính đen, khi mở ra xem bên trong là chất bột màu trắng. Thao T nhận thức được đó là Heroine nên cầm về nhà giấu vào bụi cây trên nương rẫy nhà của Thao T. Sau đó Thao T gặp và làm quen một người có tên là Hải không rõ địa

chỉ, người ở Lạng Sơn tại quán ăn sáng thị trấn N, tỉnh Kon Tum và hai người cho nhau số điện thoại.

Ngày 09/01/2017, Hải gọi điện thoại nói với Thao T: "Xem trong Kon Tum có ma túy đem ra Lạng Sơn bán được giá cao" và Hải nói ông chủ của Hải sẽ trả 150.000.000đ (một trăm năm mươi triệu đồng)/01 bánh ma túy. Thao T đồng ý và nói: "Hiện Thao T có 02 (hai) bánh chất bột màu trắng". Rồi Hải nói: "Sẽ đến tỉnh Kon Tum gặp Thao T để xem ma túy". Khoảng 16 giờ ngày 17/01/2017, Hải đi xe ô tô khách từ Lạng Sơn đến tỉnh Kon Tum để xem mua ma túy và điện báo cho Thao T ra thị trấn N đón. Sau đó, Thao T đi xe máy đến nương rẫy trên đồi cầm lấy 02 bánh chất bột màu trắng đem ra thị trấn N chờ Hải đến. Đến 18 giờ cùng ngày, Thao T gọi điện gặp Hà Văn H là em trong họ của Thao T và nói: "Thao T có 02 bánh ma túy để bán cho khách ở Lạng Sơn và bảo H đi cùng tham gia bán, xong việc sẽ cho H 20.000.000đ (hai mươi triệu đồng)". H đồng ý và được Thao T hẹn đi ra khu vực đèn xanh, đèn đỏ thị trấn N gặp Thao T. H điều khiển xe máy đến gặp Thao T, sau đó Thao T lấy ra 01 túi nilon màu đen bên trong có 01 bánh chất bột màu trắng đưa cho H cầm và giấu vào trong túi áo đang mặc trên người cùng Thao T ra quán ăn chờ Hải ở Lạng Sơn vào gặp. Khoảng năm tiếng sau, Hải gọi điện báo Thao T ra đường phía Bắc thị trấn N đón. Sau đó H và Thao T đến đường phía Bắc chờ khoảng 30 phút sau thì thấy Hải đi từ trên xe khách xuống. 23 giờ cùng ngày, Thao T và H đưa Hải đi ăn cơm tại thị trấn N, Thao T giới thiệu H và Hải làm quen nhau. Sau đó, Thao T đưa Hải đến khách sạn Hà Thành thị trấn N ngủ qua đêm. Tại đây Thao T và Hải bàn việc đem ma túy ra Lạng Sơn bán.

Đến sáng ngày 19/01/2017, Thao T, H, Hải đón xe ô tô khách ra Lạng Sơn. Trước khi lên xe, Thao T đưa cho Hải 01 (một) bánh chất bột màu trắng để Hải cầm giấu vào trong người. Khi đến thành phố Lạng Sơn vào 10 giờ ngày 20/01/2017, Thao T, H, Hải đã thuê 02 phòng ngủ tại nhà nghỉ Sơn Lâm, đường Trần Đăng Ninh, thành phố Lạng Sơn. Sau đó Hải và H lấy bánh ma túy giấu ở trong người ra cho vào dưới chăn giấu và khóa cửa phòng lại. Hải và Thao T đi ăn, còn H ở lại nhà nghỉ Sơn Lâm chờ Thao T mua cơm về. Đến 15 giờ cùng ngày, Hải, H và Thao T đem ma túy đi bán cho ông chủ của Hải không rõ họ, tên, địa chỉ tại chợ L, thành phố Lạng Sơn. Thao T đưa 02 bánh ma túy cho H cầm, sau đó H giấu ma túy vào trong người và gọi xe taxi đưa đến khu vực cổng chợ L giao bán cho ông chủ của Hải. Khi đến nơi, Hải, Thao T, H xuống xe, trên đường đi vào khu vực cổng chợ L để bán ma túy thì bị lực lượng chức năng tiến hành kiểm tra và phát hiện thu giữ 02 bánh ma túy giấu trên người Hà Văn H. Sau đó Thao T và H bị bắt giữ đưa về trụ sở phòng PC47 Công an tỉnh Lạng Sơn, còn Hải lợi dụng lúc sơ hở đã bỏ chạy thoát.

Đối tượng Hải và ông chủ là khách mua ma túy, do không làm rõ được họ tên, địa chỉ nên không có căn cứ để tiến hành xử lý trong cùng vụ án.

Tại bản cáo trạng số 88/VKS-P1 ngày 22 tháng 8 năm 2017 Viện kiểm sát nhân dân tỉnh Lạng Sơn đã truy tố các bị cáo Thao T và Hà Văn H về tội Mua bán trái phép chất ma túy theo điểm b khoản 3 Điều 194 Bộ luật hình sự.

Tại phiên tòa, các bị cáo thừa nhận toàn bộ hành vi phạm tội của bản thân, như nội dung bản cáo trạng đã quy kết. Các bị cáo chỉ đề nghị Hội đồng xét xử xem xét giảm nhẹ hình phạt cho các bị cáo để các bị cáo sớm có cơ hội quay trở về với cộng đồng và xã hội.

Ý kiến của đại diện Viện kiểm sát nhân dân tỉnh Lạng Sơn tại phiên tòa; giữ nguyên nội dung cáo trạng truy tố, sau khi đánh giá tính chất mức độ hành vi phạm tội của các bị cáo, xem xét nguyên nhân, điều kiện hoàn cảnh, vai trò cũng như các tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự đối với từng bị cáo, đại diện Viện kiểm sát đề nghị Hội đồng xét xử như sau:

Về tội danh: Đề nghị Hội đồng xét xử tuyên bố các bị cáo Thao T, Hà Văn H phạm tội Mua bán trái phép chất ma túy.

Về hình phạt: Áp dụng điểm b khoản 3 Điều 194; điểm p khoản 1 Điều 46; Điều 20; Điều 53; Điều 33 Bộ luật hình sự.

Xử phạt bị cáo Thao T từ 15 năm đến 16 năm tù.

Xử phạt bị cáo Hà Văn H từ 15 năm đến 16 năm tù.

Không áp dụng hình phạt bổ sung đối với các bị cáo.

Về vật chứng, đề nghị: Tịch thu tiêu hủy toàn bộ số ma túy còn lại sau giám định và những vật chứng đã cũ không còn giá trị sử dụng. Tịch thu hóa giá sung công quỹ Nhà nước những vật liên quan đến tội phạm. Trả lại cho các bị cáo giấy tờ tùy thân và những vật chứng không liên quan đến hành vi phạm tội của các bị cáo trong vụ án.

Các bị cáo phải nộp án phí và có quyền kháng cáo theo quy định của pháp luật.

Người bào chữa cho các bị cáo Thao T, Hà Văn H đưa ra quan điểm: Sau khi bị bắt các bị cáo đều đã thành khẩn khai báo nên được hưởng tình tiết giảm nhẹ quy định tại điểm p khoản 1 Điều 46 Bộ luật hình sự năm 1999. Đối với bị cáo Hà Văn H chỉ có vai trò thứ yếu trong vụ án. Ngoài ra các bị cáo Thao T, Hà Văn H sinh sống ở vùng biên giới có điều kiện khó khăn, nhận thức pháp luật hạn chế, bị cáo Thao T là người dân tộc Brâu có dân số rất ít người nên các bị cáo được hưởng thêm tình tiết giảm nhẹ quy định tại khoản 2 Điều 46 Bộ luật hình sự. Đề nghị hội đồng xét xử xem xét hàm lượng ma túy tại kết luận giám định để định khung hình phạt cho các bị cáo, khối lượng ma túy mà các bị cáo đã mua bán chỉ có: (11,840 x 42,6%) + (27,917 x 14,6%) = 9,119 gam Heroine tinh chất cho nên các bị cáo chỉ phải chịu hình phạt quy định tại điểm h khoản 2 Điều 194 của Bộ luật hình sự. Từ đó người bào chữa cho các bị cáo Thao T và Hà Văn H đều có chung quan điểm đề nghị Hội đồng xét xử xem xét cho các bị cáo được hưởng mức án thấp nhất để các bị cáo sớm có cơ hội quay trở về cộng đồng và xã hội.

Căn cứ vào các chứng cứ và tài liệu đã được thẩm tra tại phiên toà; căn cứ vào kết quả tranh luận tại phiên toà trên cơ sở xem xét đầy đủ, toàn diện chứng cứ, ý kiến của Kiểm sát viên, các bị cáo, người bào chữa cho các bị cáo.

XÉT THẤY:

Lời khai của các bị cáo Thao T, Hà Văn H tại phiên tòa phù hợp với nhau và phù hợp với lời khai của các bị cáo đã khai tại cơ quan điều tra, ngoài ra còn phù hợp với biên bản bắt người phạm tội quả tang, kết luận giám định vật chứng thu được cùng những chứng cứ khác có trong hồ sơ vụ án. Do đó có đủ cơ sở xác định: Thao T là đối tượng có nguồn ma túy ở Kon Tum, sau khi làm quen với Hải người Lạng Sơn, không rõ họ tên địa chỉ cụ thể và biết Hải có khách cần mua ma túy với giá 150.000.000đ/01 bánh ma túy. Thao T đã rủ Hà Văn H cùng đi ra Lạng Sơn để bán ma túy cho khách của Hải. Khoảng 14 giờ 45 phút ngày 20/01/2017, khi Thao T và Hà Văn H đang trên đường đi vào khu vực cổng chợ L, phường V, thành phố Lạng Sơn để bán ma túy cho khách của Hải thì bị lực lượng chức năng bắt giữ, thu giữ tang vật gồm 02 (hai) bánh ma túy. Căn cứ vào Kết luận giám định số: 443/C54(TT2) ngày 17/02/2017 của Viện khoa học hình sự Tổng cục cảnh sát, theo quan điểm của Viện kiểm sát thì hai bánh chất bột màu trắng thu giữ được có chứa 39,757 gam Heroine; theo quan điểm của những người bào chữa cho các bị cáo thì hai bánh chất bột màu trắng thu giữ được chỉ có chứa 9,119 gam Heroine tinh chất.

Hội đồng xét xử thấy rằng, kết luận giám định đã chỉ rõ: "Bánh chất bột màu trắng ký hiệu số 1 chỉ tìm thấy Heroine trong 11,840 gam, hàm lượng Heroine 42,6%. Bánh chất bột màu trắng ký hiệu số 2 chỉ tìm thấy Heroine trong 27,917 gam, hàm lượng Heroine 14,6%". Do đó, khối lượng ma túy Heroine tinh chất mà các bị cáo thực hiện mua bán trái phép là: (11,840 x 42,6%) + (27,917 x 14,6%) = 9,119 gam. Đối chiếu với quy định tại điều 194 Bộ luật hình sự, đã có đầy đủ cơ sở để kết luận các bị cáo Thao T, Hà Văn H phạm tội Mua bán trái phép chất ma túy theo điểm h, khoản 2 Điều 194 Bộ luật hình sự, là đúng người, đúng tội, đúng pháp luật và không oan.

Xét tính chất mức độ hành vi phạm tội của các bị cáo Thao T, Hà Văn H là rất nghiêm trọng và nguy hiểm cho xã hội. Hành vi của các bị cáo trực tiếp xâm phạm đến chính sách độc quyền quản lý của Nhà nước về chất ma túy, gây mất trật tự an toàn xã hội. Cần áp dụng mức hình phạt nghiêm khắc, tương xứng với tính chất, mức độ hành vi phạm tội mà các bị cáo đã gây ra để nhằm mục đích răn đe, giáo dục và đáp ứng yêu cầu đấu tranh phòng chống tội phạm. Tuy nhiên khi lượng hình cần xem xét vai trò, tính chất phạm tội cũng như nhân thân, tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự đối với từng bị cáo trong vụ án.

Đây là vụ án có đồng phạm nhưng tính chất giản đơn, bị cáo Thao T là người có nguồn ma túy Heroine và cũng là người thực hiện hành vi mua bán ma túy tích cực, đồng thời giữ vai trò chỉ đạo toàn bộ quá trình thực hiện hành vi phạm tội của đồng phạm là bị cáo Hà Văn H.

Về nhân thân: Các bị cáo có nhân thân tốt, không có tiền án, tiền sự.

Về tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự: Các bị cáo không có tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự theo quy định tại khoản 1 Điều 48 Bộ luật hình sự.

Về tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự: Tại cơ quan điều tra cũng như tại phiên tòa, các bị cáo đã thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải nên được hưởng tình tiết giảm nhẹ quy định tại điểm p khoản 1 Điều 46 Bộ luật hình sự. Ngoài ra bị cáo Thao T là người dân tộc rất ít người, nhận thức pháp luật hạn chế cần được hưởng thêm tình tiết giảm nhẹ quy định tại khoản 2 Điều 46 Bộ luật hình sự.

Về hình phạt bổ sung: Qua xác minh tài sản thấy rằng các bị cáo không đủ điều kiện thi hành án nên Hội đồng xét xử không áp dụng hình phạt bổ sung là phạt tiền đối với các bị cáo.

Về vật chứng của vụ án:

- Số lượng ma túy còn lại sau giám định, là chất Nhà nước cấm lưu hành, cần tịch thu tiêu hủy.

- 01 (một) điện thoại nhãn hiệu Masstel màu đen, 01 điện thoại nhãn hiệu FORME màu hồng các bị cáo sử dụng liên lạc, phục vụ mục đích phạm tội nên cần tịch thu hóa giá, sung quỹ Nhà nước.

- 01 (một) điện thoại nhãn hiệu Vell-com màu trắng, 01 chứng minh nhân dân mang tên Hà Văn H, do không liên quan đến vụ án cần trả lại cho bị cáo Hà Văn H.

- 01 (một) điện thoại di động nhãn hiệu OPPO màu đen, số IMEI 1: 860739030080834, máy cũ đã qua sử dụng, 01 (một) chứng minh nhân dân mang tên Thao T do không liên quan đến vụ án cần trả lại cho bị cáo Thao T.

Đề nghị của Kiểm sát viên không phù hợp với nhận định kể trên nên không được chấp nhận. Đề nghị của các luật sư phù hợp với nhận định kể trên nên được chấp nhận.

Trong vụ án trên còn có một số đối tượng khác, do Cơ quan điều tra không có đủ thông tin xác minh làm rõ nên Hội đồng xét xử không đề cập đến những đối tượng đó trong bản án này.

Các bị cáo Thao T, Hà Văn H bị kết án nên mỗi bị cáo phải chịu 200.000đ án phí hình sự sơ thẩm.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

I. Tuyên bố các bị cáo Thao T, Hà Văn H phạm tội "Mua bán trái phép chất ma túy".

1. Áp dụng điểm h khoản 2 Điều 194; điểm p khoản 1, 2 Điều 46; Điều 20; Điều 53; Điều 33 của Bộ luật hình sự.

Xử phạt bị cáo Thao T 10 (mười) năm tù. Thời hạn tù tính từ ngày tạm giữ, tạm giam 20/01/2017.

Không áp dụng hình phạt bổ sung là phạt tiền đối với bị cáo Thao T.

2. Áp dụng điểm h khoản 2 Điều 194; điểm p khoản 1 Điều 46; Điều 20; Điều 53; Điều 33 của Bộ luật hình sự.

Xử phạt bị cáo Hà Văn H 9 (chín) năm tù. Thời hạn tù tính từ ngày tạm giữ, tạm giam 20/01/2017.

Không áp dụng hình phạt bổ sung là phạt tiền đối với bị cáo Hà Văn H.

II. Về xử lý vật chứng: Căn cứ khoản 1 Điều 41 của Bộ luật hình sự; các điểm a, b khoản 2 Điều 76 của Bộ luật tố tụng hình sự;

1. Tịch thu để tiêu hủy:

- 01 (một) hộp bìa cattông được dán kín bằng giấy trắng. Tại các mép dán mặt ngoài của hộp niêm phong có chữ ký cùng tên của giám định viên Lưu Mạnh Hùng và hình dấu tròn niêm phong của Viện khoa học hình sự Bộ công an. Bề mặt trên có dán một phong bì của Viện khoa học hình sự (C54). Bên trong có 39,757 gam Heroine.

2. Tịch thu hóa giá, sung quỹ Nhà nước:

- 01 (một) điện thoại di động nhãn hiệu FORME màu hồng, số IMEI: 353389050240399, máy cũ đã qua sử dụng.

- 01 (một) điện thoại di động nhãn hiệu Masstel màu đen, số IMEI 1: 355020052888079, máy cũ đã qua sử dụng.

3. Trả lại cho bị cáo Thao T:

- 01 (một) điện thoại di động nhãn hiệu OPPO màu đen, số IMEI 1: 860739030080834, máy cũ đã qua sử dụng.

- 01 (một) giấy chứng minh nhân dân số 233146082 mang tên Thao T.

4. Trả lại cho bị cáo Hà Văn H:

- 01 (một) điện thoại di động nhãn hiệu Vell-com màu trắng, số IMEI 1: 868419021529923, máy cũ đã qua sử dụng.

- 01 (một) giấy chứng minh nhân dân số 233267258 mang tên Hà Văn H.

(Theo Biên bản giao nhận vật chứng ngày 16 tháng 8 năm 2017 giữa Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an tỉnh Lạng Sơn với Cục thi hành án dân sự tỉnh Lạng Sơn, tại Cục thi hành án dân sự tỉnh Lạng Sơn).

III. Về án phí: Căn cứ khoản 2 Điều 99 Bộ luật tố tụng hình sự; điểm a khoản 1 Điều 23 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30-12-2016 về án phí, lệ phí Tòa án.

Các bị cáo Thao T, Hà Văn H, mỗi bị cáo phải nộp 200.000đ (hai trăm nghìn đồng) án phí hình sự sơ thẩm để sung quỹ Nhà nước.

Án xử công khai sơ thẩm có mặt các bị cáo, báo cho các bị cáo biết có quyền kháng cáo bản án này trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án (ngày 23/9/2017)./.

Nơi nhận:
- TAND cấp cao Hà Nội;
- VKSND cấp cao Hà Nội;
- VKSND tỉnh;
- Sở Tư pháp;
- PV27 CA tỉnh;
- Cục THADS tỉnh;
- Trại tạm giam;
- Các bị cáo (qua Trại tạm giam);
- Người bào chữa;
- Lưu hồ sơ, Tòa hình sự;

HCTP; KTNV & THA.

TM.HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN-CHỦ TỌA PHIÊN TÒA

Chu Long Kiếm